

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO FIRE SPORT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THỂ THAO FIRE SPORT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110052480

**3. Ngày thành lập:** 06/07/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 4 Lô 1 Ngõ 217 La thành, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0812948886

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                 | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết:<br>Đại lý bán hàng hóa<br>Môi giới mua bán hàng hóa<br>(Trừ hoạt động đấu giá)            | 4610     |
| 2.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                      | 4641     |
| 3.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>(Loại trừ bán buôn dược phẩm)                                                                       | 4649     |
| 4.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>(Trừ bán buôn thiết bị y tế)                                                           | 4659     |
| 5.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Trừ hợp báo)                                                                                | 8230     |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>-Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh | 8299     |
| 7.  | Đào tạo sơ cấp                                                                                                                            | 8531     |
| 8.  | Đào tạo trung cấp                                                                                                                         | 8532     |
| 9.  | Đào tạo cao đẳng                                                                                                                          | 8533     |
| 10. | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                             | 8551     |
| 11. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                               | 8552     |
| 12. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>(Loại trừ Dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể.)                            | 8559     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |             |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 13. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8560        |
| 14. | Hoạt động của các cơ sở thể thao                                                                                                                                                                                                                                                          | 9311(Chính) |
| 15. | Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh hoạt động thể thao của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp<br>- Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao bán chuyên nghiệp và nghiệp dư, giúp cho các hội viên của câu lạc bộ có cơ hội tham gia vào các hoạt động thể thao | 9312        |
| 16. | Hoạt động thể thao khác                                                                                                                                                                                                                                                                   | 9319        |
| 17. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet ( Trừ đầu giá)                                                                                                                                                                                                                    | 4791        |
| 18. | Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao                                                                                                                                                                                                                                                        | 3230        |
| 19. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                    | 4741        |
| 20. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                           | 4751        |
| 21. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                               | 4753        |
| 22. | Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                | 4763        |
| 23. | Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                  | 4764        |
| 24. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                          | 4771        |
| 25. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh ( Trừ bán lẻ vàng miếng, súng, đạn, tem, và tiền kim khí)                                                                                                                                                                        | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 3.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông          | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức         | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | BÙI THỊ<br>HỒNG      | P609 E1 Khu 7.2<br>Ha, Phường Vĩnh<br>Phúc, Quận Ba<br>Đình, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 150           | 150.000.000              | 5,000        | 0171930001<br>67                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Tổng số                            | 150           | 150.000.000              | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |
| 2   | NGUYỄN THỊ<br>NGUYỆT | Thôn Hiền<br>Dương, Xã<br>Dương Quang,<br>Thị xã Mỹ Hào,<br>Tỉnh Hưng Yên,<br>Việt Nam     | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 150           | 150.000.000              | 5,000        | 0331590025<br>45                                                                                                       |            |
|     |                      |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            | Tổng số                            | 150           | 150.000.000              | 5,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                      |                                                                                            |                                    |               |                          |              |                                                                                                                        |            |

|   |                  |                                                                                |                           |       |               |        |              |
|---|------------------|--------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------|---------------|--------|--------------|
| 3 | PHAN THÀNH TRUNG | P609 E1 Khu 7.2 Ha, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 2.700 | 2.700.000.000 | 90,000 | 033091001132 |
|   |                  |                                                                                | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0     | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0     | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0     | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0     | 0             | 0,000  |              |
|   |                  |                                                                                | Tổng số                   | 2.700 | 2.700.000.000 | 90,000 |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: BÙI THỊ HỒNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 01/11/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 017193000167

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: P609 E1 Khu 7.2 Ha, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: P609 E1 Khu 7.2 Ha, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội